

Số: /2022/QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày tháng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế nâng bậc lương trước thời hạn
do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ của cán bộ,
công chức, viên chức thuộc UBND tỉnh Đắk Lắk quản lý**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008; Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26/11/2003; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14/6/2005 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; Nghị định số 14/2012/NĐ-CP ngày 07/3/2012 của Chính phủ về sửa đổi Điều 7 Nghị định số 204/2004/NĐ-CP và Mục I Bảng phụ cấp chức vụ lãnh đạo (bầu cử, bổ nhiệm) trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp của Nhà nước, cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân và Công an nhân dân ban hành kèm theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP; Nghị định số 17/2013/NĐ-CP ngày 19/02/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc

lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; Thông tư số 03/2021/TT-BNV ngày 29/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung chế độ nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 596/TTr-SNV ngày 03/8/2022 và Công văn số 1985/SNV-CCVC ngày 26/9/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức thuộc UBND tỉnh Đắk Lắk quản lý.

Điều 2. Giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện; tổ chức thanh tra, kiểm tra và báo cáo định kỳ hàng năm về kết quả thực hiện Quyết định này cho UBND tỉnh theo dõi và chỉ đạo.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày / /2022.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, Người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch các Hội có tính chất đặc thù cấp tỉnh và Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL, Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- CVP các PCVP UBND tỉnh;
- Các phòng, đơn vị thuộc VPUBND tỉnh;
- Trung tâm Công nghệ và Cổng TTĐT tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Báo Đắk Lắk, Đài PTTH tỉnh;
- Lưu: VT, TH (Ph.h_70)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Ngọc Nghị

QUY CHẾ**Nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc
trong thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức
thuộc UBND tỉnh Đắk Lắk quản lý**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: /2022/QĐ-UBND
ngày tháng năm 2022 của UBND tỉnh Đắk Lắk)*

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

1. Quy chế này quy định về việc nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ, công chức cấp xã thuộc UBND tỉnh Đắk Lắk quản lý.

2. Những nội dung có liên quan đến việc nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ nhưng không quy định tại quy chế này thì thực hiện theo các văn bản pháp luật hiện hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các sở, ban, ngành; các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các hội có tính chất đặc thù cấp tỉnh (sau đây gọi tắt là các cơ quan, đơn vị).

2. Các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc các sở, ban, ngành; các phòng chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND cấp xã (sau đây gọi tắt là các đơn vị trực thuộc).

3. Cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ, công chức cấp xã (sau đây gọi tắt là cán bộ, công chức, viên chức), bao gồm:

a) Cán bộ, công chức và cán bộ, công chức cấp xã trong các cơ quan hành chính đã được xếp lương theo ngạch công chức quy định tại Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ;

b) Viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập đã được xếp lương theo chức danh nghề nghiệp quy định tại Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ;

c) Cán bộ, công chức, viên chức và người làm việc trong các Hội có tính chất đặc thù quy định tại Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ và Quyết định số 68/2010/QĐ-TTg ngày 01/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định Hội có tính chất đặc thù đã được xếp lương theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ.

Điều 3. Nguyên tắc nâng bậc lương trước thời hạn

1. Bảo đảm thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ; phân định rõ nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị và phát huy đầy đủ trách nhiệm cá nhân trong thực hiện chế độ tiền lương, trước hết là trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

2. Việc xét và quyết định nâng bậc lương trước thời hạn phải bảo đảm công bằng, dân chủ, công khai nhằm động viên, khích lệ cán bộ, công chức, viên chức thi đua hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao và nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị.

3. Không thực hiện hai lần liên tiếp nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ.

4. Việc xét nâng bậc lương trước thời hạn được căn cứ vào thành tích cao nhất đạt được của cán bộ, công chức, viên chức; nếu thành tích cao nhất bằng nhau thì xét đến các thành tích khác; trường hợp có nhiều người có thành tích như nhau thì thực hiện ưu tiên theo quy định tại Điều 7 của Quy chế này;

5. Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức vừa thuộc đối tượng được xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ, vừa có thông báo nghỉ hưu thì được chọn một trong hai chế độ nâng bậc lương trước thời hạn.

6. Không xét nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức đang trong thời hạn xem xét xử lý kỷ luật, đang bị điều tra, truy tố, xét xử theo quy định của pháp luật.

Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Thẩm quyền nâng bậc lương trước thời hạn

Thẩm quyền xét, quyết định nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, công chức cấp xã được thực hiện theo phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức của UBND tỉnh và các quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 5. Thời điểm xét, quyết định nâng bậc lương trước thời hạn

1. Thời điểm xét nâng bậc lương trước thời hạn được thực hiện sau khi các cơ quan, đơn vị thực hiện xong công tác đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn.

2. Các cơ quan, đơn vị quyết định theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định nâng bậc lương trước thời hạn của cán bộ, công chức, viên chức được tiến hành xong đến hết quý I của năm liền kề với năm xét nâng bậc lương trước thời hạn. Trường hợp không thực hiện hết số người trong tỷ lệ được nâng bậc lương trước thời hạn của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn (kể cả số người được cơ quan quản lý cấp trên giao thêm, nếu có) thì không được tính vào tỷ lệ nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc của các năm sau.

Điều 6. Tỷ lệ và cách tính số người nâng bậc lương trước thời hạn

1. Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ, không vượt quá 10% tổng số cán bộ, công chức, viên chức trong danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị tính đến ngày 31/12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn của cơ quan, đơn vị.

2. Cách tính tỷ lệ được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc được thực hiện theo đúng quy định tại Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức.

Điều 7. Thứ tự ưu tiên xem xét nâng bậc lương trước thời hạn

1. Ưu tiên xét nâng bậc lương trước thời hạn cho cán bộ, công chức, viên chức được khen thưởng danh hiệu vinh dự nhà nước, danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cao hơn trước.

2. Trường hợp có từ 02 người trở lên đạt tiêu chuẩn ngang nhau nhưng không đủ số lượng để nâng bậc lương trước thời hạn cho tất cả thì ưu tiên theo thứ tự sau:

a) Cán bộ, công chức, viên chức nếu không nâng bậc lương kỳ này thì không còn điều kiện để nâng bậc lương trước thời hạn (trừ trường hợp công chức, viên chức sẽ được nâng bậc lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ hưu ở mức có lợi hơn).

b) Cán bộ, công chức, viên chức có thành tích được công nhận và đủ điều kiện nâng bậc lương trước thời hạn từ kỳ xét nâng bậc lương trước đó nhưng chưa được xét vì hết chỉ tiêu theo quy định.

c) Cán bộ, công chức, viên chức ngoài các thành tích theo quy định còn các thành tích khác được cấp có thẩm quyền quyết định công nhận bằng văn bản.

d) Cán bộ, công chức, viên chức có sáng kiến, giải pháp công tác được cấp có thẩm quyền quyết định công nhận bằng văn bản.

đ) Cán bộ, công chức, viên chức có thời gian công tác tại cơ quan lâu hơn và chưa được nâng bậc lương trước thời hạn lần nào.

e) Cán bộ, công chức, viên chức có thời gian công tác tại cơ quan như nhau nhưng có hệ số lương thấp hơn.

g) Cán bộ, công chức, viên chức là người dân tộc thiểu số.

h) Cán bộ, công chức, viên chức là nữ.

3. Trường hợp thành tích và thứ tự ưu tiên vẫn như nhau thì do Hội đồng xét nâng bậc lương trước thời hạn xem xét quyết định.

Điều 8. Tiêu chuẩn, điều kiện xét nâng bậc lương trước thời hạn

Cán bộ, công chức, viên chức đạt tất cả các điều kiện sau đây thì được xét để nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ:

1. Được cấp có thẩm quyền đánh giá và xếp loại chất lượng ở mức từ hoàn thành nhiệm vụ trở lên và không vi phạm kỷ luật một trong các hình thức khiển trách, cảnh cáo, giáng chức, cách chức trong thời gian giữ bậc lương. Đối với các đơn vị sự nghiệp giáo dục, đào tạo lấy kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng theo năm học; đối với các cơ quan, đơn vị còn lại lấy kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng theo quy định tại Nghị định số 90/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

2. Lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đã được cấp có thẩm quyền quyết định công nhận bằng văn bản, chưa xếp vào bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc trong hạng chức danh nghề nghiệp và tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn còn thiếu từ 12 tháng trở xuống để được nâng bậc lương thường xuyên thì được xét nâng một bậc lương trước thời hạn tối đa là 12 tháng.

Điều 9. Xác định thành tích xét nâng bậc lương trước thời hạn

1. Thành tích dùng để xét nâng bậc lương trước thời hạn được xác định theo thời điểm ban hành quyết định công nhận thành tích đạt được trong khoảng thời gian 06 năm gần nhất đối với các ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức yêu cầu trình độ đào tạo từ cao đẳng trở lên và 04 năm gần nhất đối với các ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức yêu cầu trình độ đào tạo từ trung cấp trở xuống tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn.

2. Đối với trường hợp đã được nâng bậc lương trước thời hạn thì tất cả các thành tích đạt được trước ngày có quyết định nâng bậc lương trước thời hạn trong khoảng thời gian (06 năm hoặc 04 năm) quy định tại khoản 1 Điều này không được tính để xét nâng bậc lương trước thời hạn cho lần sau.

Điều 10. Cấp độ thành tích xét nâng bậc lương trước thời hạn

1. Nâng bậc lương trước thời hạn 12 tháng đối với cán bộ, công chức, viên chức hưởng lương cán sự và tương đương trở lên hoặc hưởng lương theo chức danh nghề nghiệp hạng III trở lên; 08 tháng đối với công chức, viên chức hưởng lương nhân viên hoặc hưởng lương theo chức danh nghề nghiệp hạng IV trở xuống, đạt một trong các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng sau:

- a) Danh hiệu Anh hùng Lao động;
- b) Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước;
- c) Huân chương các hình thức;
- d) Chiến sỹ thi đua toàn quốc;
- đ) Danh hiệu vinh dự nhà nước (trừ danh hiệu Anh hùng Lao động);
- e) Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;
- g) Chiến sỹ thi đua cấp bộ hoặc cấp tỉnh;
- h) Có đề tài khoa học, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, giải pháp công tác được Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam cấp Bằng Lao động sáng tạo;
- i) Một lần đạt danh hiệu chiến sỹ thi đua cơ sở và một Bằng khen cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương, Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

2. Nâng bậc lương trước thời hạn 09 tháng đối với cán bộ, công chức, viên chức hưởng lương cán sự và tương đương trở lên hoặc hưởng lương theo chức danh nghề nghiệp hạng III trở lên; 06 tháng đối với công chức, viên chức hưởng lương nhân viên hoặc hưởng lương theo chức danh nghề nghiệp hạng IV trở xuống, đạt một trong các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng sau:

- a) Hai lần đạt danh hiệu chiến sỹ thi đua cơ sở;
- b) Bằng khen cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương, Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

3. Nâng bậc lương trước thời hạn 06 tháng đối với cán bộ, công chức, viên chức hưởng lương cán sự và tương đương trở lên hoặc hưởng lương theo chức danh nghề nghiệp hạng III trở lên; 04 tháng đối với công chức, viên chức hưởng lương nhân viên hoặc hưởng lương theo chức danh nghề nghiệp hạng IV trở xuống, đạt một trong các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng sau:

- a) Một lần đạt danh hiệu chiến sỹ thi đua cơ sở;
- b) Hai năm được tặng Giấy khen của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị;
- c) Hai năm được công nhận lao động tiên tiến và một Giấy khen của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị.

Điều 11. Hội đồng xét nâng bậc lương trước thời hạn

1. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị quyết định thành lập Hội đồng xét nâng bậc lương trước thời hạn từ 05 đến 09 thành viên, với cơ cấu như sau:

- a) Chủ tịch Hội đồng là người đứng đầu cơ quan, đơn vị;
- b) Phó Chủ tịch Hội đồng là các cấp phó của người đứng đầu cơ quan, đơn vị;

c) Các Ủy viên Hội đồng:

- Đại diện cấp ủy cùng cấp;
- Đại diện công đoàn cùng cấp;
- Đại diện các tổ chức chính trị- xã hội cùng cấp (nếu có);
- Ủy viên kiêm thư ký Hội đồng là lãnh đạo cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ của cơ quan, đơn vị.

2. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị xây dựng quy chế hoạt động của Hội đồng xét nâng bậc lương trước thời hạn đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ và đúng quy định pháp luật.

Điều 12. Trình tự, thủ tục nâng bậc lương trước thời hạn

Trình tự, thủ tục nâng bậc lương trước thời hạn được thực hiện theo thứ tự từ khoản 1 đến khoản 7, cụ thể như sau:

1. Vào quý IV hàng năm, các cơ quan, đơn vị trực thuộc có văn bản báo cáo về kết quả nâng bậc lương trong năm (*kèm theo mẫu số 1 Thông tư số 08/2013/TT-BNV*) cho cơ quan, đơn vị cấp trên trực tiếp để theo dõi và kiểm tra

về số người trong tỷ lệ được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc của năm sau liền kề và số người dư ra dưới 10 người của cơ quan, đơn vị mình.

2. Cơ quan, đơn vị cấp trên trực tiếp thông báo số lượng người được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc, kể cả số người giao thêm đối với cơ quan, đơn vị có số người trong danh sách trả lương dư ra dưới 10 người (bao gồm cơ quan, đơn vị dưới 10 người trong danh sách trả lương).

3. Các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc rà soát và đề nghị danh sách cán bộ, công chức, viên chức đủ điều kiện, tiêu chuẩn và theo số lượng nâng bậc lương trước thời hạn gửi về cơ quan làm công tác tổ chức cán bộ để tổng hợp.

4. Cơ quan làm công tác tổ chức cán bộ tổng hợp danh sách, hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức đề nghị xét nâng bậc lương trước thời hạn, kể cả cán bộ, công chức, viên chức tại các phòng, ban chuyên môn thuộc các cơ quan, đơn vị và tham mưu Hội đồng xét nâng bậc lương trước thời hạn xem xét.

5. Hội đồng xét nâng bậc lương trước thời hạn.

6. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị quyết định nâng bậc lương trước thời hạn hoặc trình cấp có thẩm quyền quyết định nâng bậc lương trước thời hạn theo thẩm quyền được phân cấp.

7. Thông báo công khai danh sách những người được nâng bậc lương trước thời hạn trong cơ quan, đơn vị.

Điều 13. Hồ sơ nâng bậc lương trước thời hạn

1. Các cơ quan, đơn vị đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh quyết định nâng bậc lương trước thời hạn hoặc đề nghị Sở Nội vụ cho ý kiến để các cơ quan, đơn vị quyết định nâng bậc lương trước thời hạn theo thẩm quyền phân cấp, gồm:

a) Hồ sơ đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn:

- Tờ trình đề nghị của cơ quan, đơn vị;
- Biên bản họp Hội đồng xét nâng lương;
- Danh sách cán bộ, công chức, viên chức được đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn (Phụ lục 1);
- Biểu tổng hợp số lượng và chỉ tiêu cán bộ, công chức, viên chức được xét nâng lương trước thời hạn của năm (Phụ lục 2);
- Các danh hiệu thi đua hoặc các hình thức khen thưởng hoặc quyết định công nhận (tặng thưởng) thành tích xuất sắc của cấp có thẩm quyền còn trong

thời hạn theo quy định và chưa được tính xét nâng bậc lương trước thời hạn trước đó;

- Quyết định nâng bậc lương gần nhất của cán bộ, công chức, viên chức.

- Thông báo nghỉ hưu (đối với trường hợp đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn khi đã có thông báo nghỉ hưu).

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ và gửi về Sở Nội vụ để thẩm định, cho ý kiến hoặc tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh quyết định chậm nhất trước ngày 28/02 của năm sau liền kề với năm xét nâng bậc lương trước thời hạn.

2. Đối với hồ sơ nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc thuộc thẩm quyền của Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị được áp dụng theo khoản 1 Điều này.

Chương III **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 14. Các cơ quan, đơn vị

1. Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh; các hội có tính chất đặc thù cấp tỉnh; các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm thực hiện nội dung Quy chế này.

2. Định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện Quy chế này về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) để tổng hợp.

Điều 15. Sở Nội vụ

1. Theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện nghiêm túc Quy chế này.

2. Tham mưu UBND tỉnh thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện quy định về nâng bậc lương trước thời hạn tại các cơ quan, đơn vị. Kịp thời phát hiện các cơ quan, đơn vị thực hiện không đúng quy định, không đúng thẩm quyền phân cấp để chấn chỉnh và đề nghị UBND tỉnh xử lý theo quy định.

3. Tổng hợp báo cáo định kỳ hàng năm về kết quả thực hiện Quyết định này cho UBND tỉnh theo dõi và chỉ đạo.

Điều 16. Tổ chức thực hiện

Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có nội dung chưa phù hợp hoặc cần bổ sung, sửa đổi, đề nghị các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) để xem xét, quyết định./.